|  |  |
| --- | --- |
| UBND PHƯỜNG DƯƠNG NỘI  **TRƯỜNG MN HOÀNG HANH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Dương Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2025*

**KẾ HOẠCH**

**CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ NUÔI DƯỠNG TRẺ**

**NĂM HỌC 2025 - 2026**

*Thực hiện công văn số 3465/KH-PGDĐT ngày 3/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026;*

*Thực hiện công văn số 3471/KH-PGDĐT ngày 3/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên môn cấp học mầm non thành phố Hà Nội;*

*Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học số 205/KH-MNHH ngày 03/9/2025 của Hiệu trưởng trường MN Hoàng Hanh;*

Căn cứ vào tình hình thực tế, bộ phận phụ trách chuyên môn nuôi dưỡng xây dựng kế hoạch thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

**I. Đặc điểm tình hình.**

- Tổng số CBGVNV: 32 đ/c.

Trong đó:

|  |  |
| --- | --- |
| + Ban giám hiệu: 03 đ/c  + Giáo viên: 21 đ/c  + Nhân viên nuôi: 5 đ/c | + Kế toán: 01 đ/c  + Bảo vệ: 02 đ/c. |

- Tổng số học sinh: 360 trẻ/10 nhóm/lớp. 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

***1. Thuận lợi:***

***-*** Được sự quan tâm, tạo điều kiện của các ban ngành đoàn thể phường Dương Nội.

- Trường được đầu tư cơ sở vật chất khang trang sạch đẹp, có sân chơi, có đủ các phòng chức năng, phòng học thoáng mát, đảm bảo yêu cầu của ngành học mầm non.

- Bếp ăn được trang bị đồ dùng, thiết bị hiện đại, đảm bảo phục vụ cho việc tổ chức ăn bán trú tại trường.

- 100% cô nuôi đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, nhiệt tình, có ý thức tự giác trong công việc.

***2. Khó khăn:***

- Một số giáo viên trong độ tuổi sinh con và nuôi con nhỏ, chính vì vậy hạn chế trong công tác học tập và bồi dưỡng chuyên môn.

- Không có nhân viên y tế phụ trách chuyên biệt.

- Số lượng nhân viên nuôi dưỡng thiếu so với quy định. Chế độ chính sách đãi ngộ đối với cô nuôi chưa đảm bảo được yêu cầu cuộc sống nên nhà trường gặp khó khăn trong việc tuyển dụng nhân viên hợp đồng.

**II. Chỉ tiêu và biện pháp cụ thể:**

**1. Chăm sóc sức khỏe trẻ**

**1.1. Công tác đảm bảo an toàn:**

***a.*** ***Chỉ tiêu***:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Rà soát thường xuyên, loại bỏ và hạn chế tối đa các nguy cơ gây mất an toàn, tai nạn thương tích cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc khẩu hiệu *“Trẻ ở đâu, cô ở đó”, “Cô giáo người mẹ hiền”*. Nghiêm cấm các hành vi vi phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em dưới mọi hình thức.

***b.*** ***Biện pháp***:

- Chỉ đạo các nhóm/lớp thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày, chế độ dinh dưỡng của trẻ theo độ tuổi quy định tại Chương trình giáo dục mầm non, quy chế chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ và các quay định của ngành nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần khi trẻ ở trường.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Công văn số 1773//BGDĐT-GDCTCTHSSV ngày 16/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Tập huấn tới 100% GVNV về phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ như: Hóc, sặc, điện giật,…

- Nghiêm túc thực hiện Quy chế nuôi dạy trẻ; Ghi chép đầy đủ sổ nhật ký nhóm, lớp; thực hiện đúng nhiệm vụ phân công dây chuyền giáo viên nhóm/ lớp. Đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động ngoài lớp học, quan tâm hơn đến trẻ mới đi học. Không nhận trẻ ốm, trẻ không có trong danh sách lớp vào học.

- Tuyên truyền để phụ huynh phối hợp với nhà trường làm tốt công tác đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.

- Tăng cường đảm bảo an toàn cho trẻ tại các khu vực có nguy cơ cao: Thang tời phải có cửa khóa an toàn khi không sử dụng. Sân chơi mặt bằng an toàn, không trơn trượt, không có vật sắc nhọn, góc cạnh nguy hiểm.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn một chiều, lưu mẫu thức ăn theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn của nhân viên nuôi dưỡng, đặc biệt khâu giao nhận thực phẩm để kịp thời phát hiện các nguyên nhân gây hậu quả xấu, gây ngộ độc - phát hiện các mối nguy hại và đưa ra các biện pháp xử lý, không để xẩy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Bố trí đủ thùng đựng rác, chất thải có nắp đậy kín, đặt ở vị trí thuận tiện và thực hiện thu gom, xử lý hàng ngày.

- Tập huấn đầy đủ cho giáo viên, nhân viên của nhà trường về một số bệnh dịch theo mùa và đảm bảo các điều kiện thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh: Covid-19, tay chân miệng, sốt xuât huyết, Cúm A,... Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng, chống dịch cho học sinh, cha mẹ học sinh và cán bộ giáo viên, nhân viên tại trường. Tổ chức kiểm tra, tăng cường giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh tại trường học.

**1.2.** **Chăm sóc sức khỏe**:

***a. Chỉ tiêu***:

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm học; được cân, đo theo dõi sức khoẻ trên biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm.

- Phấn đấu cuối năm tỉ lệ trẻ phát triển bình thường đạt: 94 - 96%; Giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 2%; Thể thấp còi xuống dưới 2%. Khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường trong công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp, hướng dẫn, chia sẻ trao đổi với phụ huynh về tầm quan trọng của việc ăn uống đủ chất, điều độ đối với sức khỏe và sự phát triển của trẻ.

***b.*** ***Biện pháp***:

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT- BYT ngày 12/5/2016 tế về công tác y tế trường học.

- Tổ chức khám sức khỏe cho trẻ định kì 1-2 lần/năm học. Cân, đo theo dõi sức khoẻ trên biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm. Thông báo lịch cân đo, kết quả cân đo, khám sức khỏe cho trẻ với phụ huynh để có biện pháp phối hợp trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Chỉ đạo nhân viên y tế phối hợp chặt chẽ với tổ nuôi dưỡng, giáo viên chủ nhiệm các nhóm/ lớp thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì và trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Ký kết hợp đồng cung cấp nguồn nước ăn, nước uống, nước sinh hoạt với công ty nước sạch Hà Đông. Duy trì chế độ vệ sinh, thau rửa bể định kỳ.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ. Thực hiện tốt công tác phòng chống các loại dịch bệnh, đặc biệt làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao ý thức phòng chống dịch bệnh cho tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, phụ huynh và học sinh.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động chăm sóc sức khỏe trẻ của Giáo viên.

- Trang bị đầy đủ đồ dùng, dụng cụ vệ sinh cá nhân riêng biệt cho trẻ như: khăn mặt, cốc uống nước, gối,…Tuyệt đối không để trẻ dùng chung các đồ dùng cá nhân.

- Chỉ đạo nhân viên y tế giữ mối liên hệ mật thiết với Trạm Y tế phường Dương Nội để cập nhật tình hình dịch bệnh và có các biện pháp ứng phó kịp thời.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống dịch bệnh bằng các hình thức: Gửi video, clip hướng dẫn qua các ứng dụng zalo, facebook, Email, họp phụ huynh định kỳ, loa phát thanh nhà trường,...

- Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về việc rèn luyện thói quen, hành vi văn minh trong ăn uống, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh răng miệng và da cho trẻ, hướng dẫn trẻ có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, hướng dẫn trẻ kỹ năng lao động tự phục vụ.

**2. Công tác nuôi dưỡng**:

**2.1 Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm**:

***a.*** ***Chỉ tiêu***:

- Đảm bảo chất lượng nguồn thực phẩm chế biến món ăn cho trẻ: tươi, ngon, rõ nguồn gốc, hợp vệ sinh.

- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc quy trình bếp ăn một chiều. Lưu đúng, đủ mẫu thức ăn hằng ngày theo quy định.

- 100% các lớp thực hiện nội dung giáo dục vệ sinh an toàn thực phẩm.

***b. Biện pháp:***

- Duy trì thực hiện nghiêm túc việc ký kết hợp đồng với đơn vị cung ứng thực phẩm có uy tín, có giấy phép kinh doanh theo quy định để đảm bảo nguồn thực phẩm sạch.

- Duy trì bếp ăn bán trú đủ điều kiện theo Điều lệ trường mầm non và được cấp giấy chứng nhận bếp ăn đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác bảo quản các loại thực phẩm, thức ăn nước uống, không để côn trùng xâm nhập.

- Không dùng phẩm màu công nghệ trong chế biến thức ăn cho trẻ. Lưu ý đặc biệt đến nhãn mác, thời hạn sử dụng và địa chỉ cụ thể đối với các sản phẩm đóng gói, đóng hộp.

- Chỉ đạo nhân viên nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc vệ sinh cá nhân trong quá trình chế biến ăn cho trẻ như: mặc trang phục công tác, đội mũ, đeo tạp dề, đi găng tay khi chia thực phẩm chín, đầu tóc gọn gàng, móng tay, móng chân cắt ngắn, sạch sẽ. Rửa tay bằng xà phòng trước và sau khi chế biến thức ăn cho trẻ, khi tay bẩn, sau khi đi vệ sinh, qua mỗi công đoạn chế biến. Khi chia ăn cho trẻ phải đeo khẩu trang và chia bằng dụng cụ, không dùng tay bốc, chia thức ăn. Thực hiện nghiêm túc việc cân, đong chia thức ăn cho trẻ đảm bảo định lượng.

***-*** Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên: Cách kiểm tra, lựa chọn thực phẩm đảm bảo chất lượng, kỹ thuật sơ chế, chế biến thực phẩm đảm bảo vệ sinh, nguyên tắc phối hợp các loại thực phẩm an toàn, vệ sinh môi trường nơi chế biến thực phẩm, các chất dinh dưỡng có trong rau, củ, quả, cách bảo quản thực phẩm, lưu nghiệm,…

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác kiểm thực ba bước. Kiểm tra, giám sát công tác lưu mẫu thức ăn của trẻ hằng ngày đảm bảo 3 đủ: Đủ mẫu, đủ lượng và đủ thời gian.

- Tham mưu với Hiệu trưởng tăng cường đầu tư, thay thế, bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng trẻ theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo an toàn, hợp vệ sinh và không gây độc hại.

- Tham mưu tiếp tục ký kết hợp đồng với công ty nước sạch Hà Đông để có đủ nguồn nước uống và nước sinh hoạt cho trẻ. Quán triệt giáo viên chú trọng việc điều chỉnh cây nước theo mùa và hướng dẫn trẻ kỹ năng lấy và sử dụng nước uống theo nhu cầu.

**2.2.** **Đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ**:

***a.*** ***Chỉ tiêu***:

- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ, phấn đấu đạt mức nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường cho trẻ theo chương trình giáo dục mầm non.

- 100% các lớp thực hiện nội dung giáo dục dinh dưỡng, có góc tuyên truyền về giáo dục dinh dưỡng.

***b.*** ***Biện pháp***:

- Xây dựng khẩu phần, thực đơn theo tuần, theo mùa đảm bảo đa dạng, phong phú, đáp ứng nhu cầu năng lượng và các chất dinh theo khuyến nghị tại chương trình giáo dục mầm non.

- Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường một ngày của một trẻ nhà trẻ chiếm 60-70% nhu cầu cả ngày, tương đương 600-651 Kcal/ngày/trẻ. Một trẻ mẫu giáo chiếm 50-55% nhu cầu cả ngày, tương đương 615-726 Kcal/ngày/trẻ.

- Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Nhà trẻ: Đạm (13-20%), béo (30-40%), bột đường (47-50&); Mẫu giáo: Đạm (13-20%), béo (25-35%), bột đường (52-60%).

- Sử dụng phần mềm dinh dưỡng tính khẩu phần ăn cho trẻ cân đối giữa các nhóm chất sinh năng lượng (P- L- G).

- Chú trọng cải tiến các món ăn nhằm tạo hứng thú, kích thích nhu cầu ăn của trẻ và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý, tăng cường rau xanh, trái cây tươi cho trẻ trong các bữa ăn. Sử dụng sữa bột và các sản phẩm từ sữa có nguồn gốc rõ rang, đảm bảo quy định vệ sinh ATTP. Hạn chế thực phẩm, gia vị chế biến sẵn như: bánh ngọt, mì tôm, giò, chả, xúc xích, tương cà,…

- Chỉ đạo giáo viên các nhóm lớp lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và nghiêm túc thực hiện chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ, quan tâm, chăm sóc trẻ trong từng bữa ăn, tạo không khí thoải mái trước và trong khi ăn, khuyến khích, động viên trẻ ăn hết suất, hết phần, ăn đầy đủ, đa dạng các loại thức ăn.

- Tổ chức thực hiện bếp ăn 5 tốt trong trường mầm non.

- Thường xuyên học tập, khai thác, tham khảo những trang web có nội dung về dinh dưỡng và chăm sóc sức khoẻ trẻ mầm non để nâng cao hiểu biết cho nhân viên nuôi dưỡng.

**3. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng:**

***a. Chỉ tiêu*:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai tài chính rõ ràng, minh bạch, chính xác.

- Đảm bảo khẩu phần ăn, xuất ăn của trẻ trong ngày.

- Hồ sơ bán trú đầy đủ, khoa học.

***b.*** ***Biện pháp***:

- Thực hiện đúng các nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng. Đảm bảo quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ, sử dụng tiền ăn của trẻ đúng mục đích. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày qua bảng tài chính công khai của nhà trường (trước 15h30 hàng ngày).

- Trực tiếp giám sát và phân công giáo viên phối kết hợp với nhân viên nuôi dưỡng, kế toán, y tế thực hiện giao nhận thực phẩm hàng ngày. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác ghi chép hồ sơ, sổ sách đảm bảo chính xác số lượng, đơn giá thực phẩm, lấy đầy đủ chữ ký của các bộ phận tham gia giao nhận thực phẩm.

- Kiểm tra, giám sát quy trình sơ chế, chế biến món ăn, chia ăn cho trẻ theo định lượng của nhân viên nuôi dưỡng, đảm bảo đủ lượng, đủ xuất ăn. Lập biên bản tại chỗ nếu có sai phạm.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện hồ sơ bán trú.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế CSND trẻ, kiểm tra báo ăn, chấm ăn của các nhóm/lớp. Duy trì báo ăn cho kế toán trước 8h30 hàng ngày để cân đối thực phẩm, đảm bảo khẩu phần của trẻ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm nuôi dưỡng trong quản lý hoạt động nuôi dưỡng trẻ.

**4. Công tác thi đua:**

***a. Chỉ tiêu.***

- 100% nhân viên nuôi dưỡng phấn đấu xếp loại cuối năm đạt từ “Hoàn thành Tốt nhiệm vụ” trở lên.

***b. Biện pháp***

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua tới đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng.

- Tăng cường các hoạt động bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên.

**IV. Tổ chức thực hiện theo tháng:**

**KẾ HOẠCH THÁNG 9 - 2025**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Tổ chức cho trẻ ăn bán trú. | - Phối hợp lựa chọn và ký hợp đồng với các nhà cung cấp thực phẩm.  - Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ phù hợp theo mùa, lứa tuổi.  - Xây dựng lịch giao nhận TP tháng 9  - Xây dựng kế hoạch chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ năm học 2025 - 2026.  - Tổ chức chuyên đề rửa tay, rửa mặt lớp A3; chuyên đề giờ ăn lớp A1; chuyên đề giờ ngủ lớp A2. |
| **2** | - Tổ chức theo dõi cân đo sức khỏe cho trẻ. | - Chỉ đạo cân, đo theo dõi cân nặng, chiều cao của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng. Tổng hợp số liệu báo cáo.  - Chỉ đạo nhân viên y tế phối hợp với giáo viên các nhóm lớp kiện toàn đủ số lượng sổ sức khỏe theo danh sách trẻ, ghi đầy đủ thông tin theo quy định. |
| **3** | - Thực hiện tốt công tác VS ATTP. | - Chỉ đạo y tế phối hợp kiểm tra, giám sát nguồn thực phẩm.  - Giám sát việc chấp hành quy chế chuyên môn của nhân viên nuôi dưỡng(mặc trang phục công tác, tạp dề, mũ, khẩu trang,..) |
| **4** | - Kiểm tra nội bộ | - Kiểm tra đột xuất các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ của giáo viên, nhân viên. |
| **5** | - Công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ. | - Chỉ đạo tổng vệ sinh môi trường, nhổ cỏ, cắt tỉa cây, phát quang bụi dậm để phòng tránh muỗi.  - Chỉ đạo, phân công đội xung kích thường xuyên, liên tục kiểm tra các khu vực trong và ngoài trường, lật úp, vệ sinh những dụng cụ chứa nước đọng, diệt bọ gậy.  - Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ chú trọng rèn nền nềp vệ sinh cá nhân cho trẻ và vệ sinh phòng nhóm. Quan sát tốt trong giờ đón trẻ, nếu phát hiện trẻ cáo dấu hiệu đau mắt đỏ, cần trao đổi với phụ huynh chăm sóc trẻ tại nhà, trẻ khỏi bệnh mới nhận vào lớp.  - Tuyên truyền công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, dịch đau mắt đỏ đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và phụ huynh thông qua hệ thống phát trong giờ đón trả trẻ. |
| **6** | - Công tác khác. | - Phối hợp tổ chức “Ngày hội đến trường” năm học 2025 - 2026.  - Kiểm kê tài sản, cấp phát đồ dùng các phòng, lớp.  - Rà soát kiểm tra các thiết bị PCCC, đảm bảo thực hiện tốt công tác PCCC tại nhà trường. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 10 - 2025**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Tổ chức cho trẻ ăn theo thực đơn mùa đông, thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ | - Phối hợp với bộ phận kế toán, nhân viên nuôi dưỡng xây dựng thực đơn mùa đông.  - Kiểm tra định lượng ăn của trẻ.  - Phân công nhân viên nuôi dưỡng phụ và dự giờ ăn trên lớp, trao đổi, tham khảo ý kiến của giáo viên, đánh giá hứng thú của trẻ đối với các món ăn trong thực đơn nhằm chế biến món ăn phù hợp đặc điểm sinh lý lứa tuổi trẻ.  - Chỉ đạo và giám sát quy trình của bếp ăn một chiều.  - Giám sát nguồn thực phẩm, xuất ăn của trẻ.  - Giám sát công tác sử dụng đồ dùng và quy trình vệ sinh cá nhân trên trẻ.  - Giám sát nề nếp tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ. |
| **2** | - Tổ chức khám sức khỏe đầu năm học cho trẻ. | - Liên hệ, phối hợp Trạm y tế phường Dương Nội tổ chức khám sức khỏe cho trẻ. Bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khoẻ và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.  - Chỉ đạo nhân viên Y tế chuẩn bị các điều kiện khám sức khỏe lần 1 cho trẻ. Thông báo cho giáo viên, phụ huynh lịch khám. |
| **3** | - Phòng chống dịch bệnh trong nhà trường. | - Chỉ đạo và giám sát thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi.  - Kiểm tra công tác tuyên truyền và phòng, chống dịch bệnh ở các lớp. |
| **4** | - Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong nhà trường. | - Rà soát đồ dùng gây nguy hiểm để phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.  - Đảm bảo an toàn tuyệt đối khi cho trẻ ra ngoài hoạt động ngoài trời. |
| **5** | - Kiểm tra nội bộ. | - Kiểm tra đột xuất các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ của giáo viên, nhân viên.  - Kiểm tra hồ sơ sổ sách bán trú.  - Kiểm tra chuyên đề 01 nhân viên (Đặng Thị Toán) |
| **6** | - Công tác khác | - Phối hợp tổ chức “Vui tết trung thu” cho trẻ, và con em cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.  - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 11 - 2025**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khoẻ cho trẻ khi thời tiết chuyển mùa. | - Kiểm tra công tác vệ sinh cá nhân cho trẻ, công tác phòng dịch bệnh.  - Kiểm tra, giám sát công tác chăm sóc sức khoẻ cho trẻ khi thời tiết chuyển mùa (uống nước ủ ấm, vệ sinh cá nhân, giờ ngủ đủ chăn ấm cho trẻ…).  - Chỉ đạo nhân viên y tế cân đo theo dõi sức khỏe những trẻ nằm trong kênh suy dinh dưỡng - thấp còi, cân năng cao hơn so với tuổi. Tổng hợp số liệu báo cáo. |
| **2** | - Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ và đảm bảo sức khỏe cho trẻ. | - Kiểm tra, giám sát quy trình chế biến thực phẩm, vệ sinh tại bếp ăn bán trú.  - Giám sát nguồn thực phẩm, suất ăn của trẻ.  **-**Kiểm tra công tác dự giờ ăn tại các nhóm lớp của nhân viên nuôi dưỡng.  - Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong sinh hoạt hằng ngày của trẻ. |
| **3** | - Kiểm tra nội bộ. | - Kiểm tra từng mặt 01 nhân viên (Phạm Thị Trang)  - Kiểm tra đột xuất các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, đặc biệt công tác chăm sóc đối với trẻ nằm trong kênh suy dinh dưỡng, thấp còi tại các nhóm lớp.  - Kiểm tra đột xuất công tác báo ăn của các nhóm lớp.  - Kiểm tra hồ sơ sổ sách của tổ nuôi dưỡng. |
| **4** | - Công tác khác. | - Phối hợp tổ chức thao giảng chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.  - Phối hợp tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 và lễ tuyên dương khen thưởng năm học 2025 - 2026.  - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 12 - 2025**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Thực hiện tốt khâu vệ sinh an toàn thực phẩm, chú trọng công tác phòng ngộ độc thực phẩm cho trẻ. | - Kiểm tra công tác thực hiện quy chế chuyên môn của nhân viên nuôi dưỡng (mặc trang phục công tác, đeo tạp dề, khẩu trang mũ đội khi chế biến thức ăn cho trẻ).  - Kiểm tra công tác lưu mẫu thức ăn.  - Giám sát quy trình chế biến thực phẩm, chia ăn theo định lượng của nhân viên nuôi dưỡng.  - Kiểm tra công tác giao nhận thực phẩm chín giữa nhân viên nuôi dưỡng và giáo viên. |
| **2** | - Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ tại các nhóm/lớp. | - Kiểm tra thường xuyên công tác tổ chức hoạt động vệ sinh ăn - ngủ của giáo viên các lớp.  **-** Kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng của giáo viên đối với những trẻ nằm trong kênh suy dinh dưỡng, thấp còi, cân nặng cao hơn so với tuổi. |
| **3** | - Cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ theo định kỳ. | - Kiểm tra, giám sát việc cân, đo, vào biểu đồ sức khoẻ, tổng hợp số liệu cân đo lần 2.  - Chỉ đạo thông báo kết quả cân đo sức khỏe trẻ tới các bậc phụ huynh thông qua bảng tuyên truyền của các nhóm lớp. |
| **4** | - Kiểm tra nội bộ | - Kiểm tra từng mặt: 01 nhân viên (Ngô Thị Vui)  - Kiểm tra đột xuất các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng của giáo viên, nhân viên.  - Kiểm tra việc thực hiện theo phân công dây truyền tại bếp ăn bán trú. |
| **5** | - Công tác phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh. | - Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn cho trẻ tại các nhóm lớp.  - Đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh của nhân viên y tế.  - Chỉ đạo tổng vệ sinh môt trường, vệ sinh phòng lớp, vệ sinh đồ dùng đồ chơi. |
| **6** | - Công tác khác | - Kiểm kê tài sản các phòng ban giữa năm học.  - Báo cáo công tác PCCC 6 tháng cuối năm nộp cấp trên.  - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 1/2026**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh chế biến. | - Tăng cường công tác kiểm tra và tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh về việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và quá trình nhập thực phẩm, quá trình sơ chế, chế biến thực phẩm hàng ngày.  - Tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. |
| **2** | - Kiểm tra nội bộ | - Kiểm tra việc thực hiện phụ và dự giờ của nhân viên tổ nuôi tại các nhóm lớp. |
| **3** | - Cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ theo định kỳ. | - Kiểm tra việc cân, đo, vào biểu đồ sức khoẻ, tổng hợp số liệu cân đo lần 2.  - Chỉ đạo thông báo kết quả cân đo sức khỏe trẻ tới các bậc phụ huynh qua bảng tuyên truyền của các nhóm lớp. |
| **4** | - Công tác khác. | - Đôn đốc các tổ khối họp bình xét thi đua học kỳ I.  - Phối hợp tổ chức và dự hội nghị Ban thường trực CMHS học kỳ I. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 2/2026**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Công tác phòng ngộ độc thực phẩm cho trẻ trước và sau tết Nguyên Đán | - Kiểm tra thường xuyên chất lượng thực phẩm kho, thực phẩm chợ, giám sát hoạt động giao nhận thực phẩm. Kiểm tra công tác lưu mẫu thức ăn và ghi nhật ký lưu mẫu theo quy định.  - Kiểm tra việc thực hiện nội quy vệ sinh an toàn thực phẩm khi sơ chế, chế biến thức ăn của nhân viên nuôi dưỡng.  - Giám sát việc tổ chức cho trẻ ăn đúng giờ, cho trẻ ăn khi thức ăn vừa chế biến còn nóng. |
| **2** | - Duy trì tốt công tác chăm sóc sức khỏe học sinh | - Chỉ đạo nhân viên y tế phối hợp với giáo viên các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc việc cho trẻ súc miệng nước muối sau ăn.  - Thường xuyên kiểm tra công tác tổ chức các hoạt động vệ sinh cá nhân rửa mặt, rửa tay cho trẻ ở các nhóm lớp. |
| **3** | - Kiểm tra nội bộ | - Kiểm tra từng mặt 01 nhân viên (Nguyễn Thị Hà)  - Kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế chăm sóc nuôi dưỡng trẻ của giáo viên, nhân viên sau nghỉ tết. |
| **4** | - Trực tết theo kế hoạch. Tổ chức các hoạt động khai xuân | - Trực tết theo lịch phân công.  - Phối hợp cùng BGH tổ chức họp mặt đầu xuân với CBGV-NV và chúc tết trẻ ở các nhóm lớp. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 3/2026**

| **TT** | **Công tác trong tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho học sinh. | - Chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động vệ sinh, ăn trưa cho trẻ trên nhóm lớp theo đúng quy định.  - Kiểm tra chế độ chăm sóc đặc biệt đối với những trẻ nằm trong kênh suy sinh dưỡng, thấp còi.  - Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định đảm bảo VSATTP của tổ nuôi dưỡng như mặc trang phục bảo hộ, đeo tạp dề, khẩu trang, đội mũ khi sơ chế, chế biến, chia thức ăn cho trẻ.  - Kiểm tra công tác lưu mẫu thức ăn và ghi sổ lưu mẫu, xử lý rác tại bếp ăn.  - Duy trì công tác vệ sinh phòng nhóm, vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng dịch bệnh cho trẻ. |
| **2** | - Cân đo, theo dõi sức khỏe trẻ theo định kỳ. | - Cân, đo cho trẻ, vào biểu đồ sức khoẻ, tổng hợp số liệu cân đo lần 3.  - Chỉ đạo thông báo kết quả cân đo sức khỏe trẻ tới các bậc phụ huynh qua bảng tuyên truyền của các nhóm lớp. |
| **3** | - Công tác khác | - Dự mít tinh, tham gia các hoạt động chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3.  - Tham gia hướng dẫn bồi dưỡng phương pháp viết SKKN cho đội ngũ.  - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 4/2026**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Triển khai thực hiện thực đơn mùa hè. | - Chỉ đạo bộ phận kế toán phối hợp với tổ nuôi dưỡng xây dựng thực đơn mùa hè.  - Chỉ đạo chuyển chế độ ăn của trẻ từ mùa đông sang mùa hè. Đôn đốc các bộ phận: kế toán, nhân viên nuôi dưỡng, giáo viên phối hợp thực hiện.  - Kiểm tra định lượng ăn của trẻ.  - Đôn đốc nhân viên nuôi dưỡng dự giờ ăn trên lớp theo dây chuyền đã phân công nhằm trao đổi, tham khảo ý kiến của giáo viên để có cách chế biến món ăn phù hợp đặc điểm sinh lý lứa tuổi trẻ. |
| **2** | - Công tác chăm sóc sức khoẻ cho học sinh. | - Chỉ đạo công tác cân đo sức khoẻ trẻ và vào biểu đồ tăng trưởng. Kiểm tra sự phát triển của trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi so với đầu năm học. Tổng hợp số liệu báo cáo.  - Chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ cho công tác khám sức khoẻ học sinh lần II.  - Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức khám sức khỏe cho học sinh lần 2.  - Theo dõi tổng hợp, phân loại kết quả sức khỏe của trẻ trong toàn trường. Thông báo kết quả khám sức khỏe của trẻ cho phụ huynh. |
| **3** | - Kiểm tra nội bộ | Kiểm tra đột xuất công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, vệ sinh môi trường nhóm lớp. |
| **4** | - Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm | - Kiểm tra công tác duy trì khâu vệ sinh kho và đồ dùng dụng cụ chế biến thực phẩm của bếp ăn bán trú.  - Kiểm tra quy trình chế biến thức ăn của cấp dưỡng, và vệ sinh nhà bếp**.**  - Kiểm tra công tác thực hiện mặc trang phục, đeo tạp dề, khẩu trang, mũ đội khi chế biến thức ăn cho trẻ.  - Kiểm tra việc thực hiện lưu mẫu thức ăn và ghi sổ kiểm thực ba bước tại bếp. |
| **5** | Công tác khác | - Tham giá xét duyệt thi đua cuối năm  - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 5/2026**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Bình xét thi đua cuối năm | - Tham gia trong ban chỉ đạo xét duyệt hồ sơ thi đua.  - Chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ thi đua của cá nhân và tổ văn phòng.  - Tham gia chấm điểm theo tiêu chí của từng cuộc vận động và phong trào thi đua.  - Phối hợp tập hợp hồ sơ gửi về Phòng CH&XH.  - Phối hợp chỉ đạo công tác tự đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.  - Thực hiện tự đánh giá Phó hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng mầm non. |
| **2** | - Công tác chăm sóc nuôi dưỡng. | - Chỉ đạo, giám sát công tác vệ sinh môi trường nhóm lớp. Kiểm tra công tác tổ chức hoạt động vệ sinh cá nhân cho trẻ.  - Kiểm tra nề nếp tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ.  - Kiểm tra hoạt động dây chuyền, giao nhận thực phẩm của bếp ăn bán trú. |
| **3** | - Tổng kết năm học | - Phối hợp tổ chức hội nghị Ban ĐDCMHS cuối năm.  - Phối hợp tổ chức “Lễ tổng kết năm học 2025-2026” và Lễ ra trường cho học sinh 5 tuổi.  - Cấp mã định danh và mật khẩu cho 100% học sinh 5-6 tuổi. |
| **4** | - Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn hè. | - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ nhân viên.  - Bố trí, phân công nhiệm vụ cho nhân viên trong hè.  - Triển khai cho đội ngũ nhân viên đăng ký đi làm hè theo nguyện vọng. |
| **5** | - Công tác khác | - Kiểm kê tài sản các phòng ban cuối năm học.  - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 6/2026**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Triển khai kế hoạch hoạt động hè | - Tham mưu bố trí, phân công giáo viên nhân viên đăng ký đi làm hè theo nguyện vọng.  - Chỉ đạo kiểm kê tài sản và niêm phong các phòng và các lớp học không sử dụng trong dịp hè.  - Tập hợp danh sách trẻ đăng ký học hè, phân lớp theo độ tuổi. |
| **2** | - Công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng. | - Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn và các nhóm lớp.  - Kiểm tra chế độ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi tại các nhóm, lớp.  - Kiểm tra nề nếp tổ chức bữa ăn, giấc ngủ cho trẻ.  - Chỉ đạo theo dõi cân đo sức khỏe đối với những trẻ suy dinh dưỡng thấp còi. Tổng hợp số liệu.  - Chỉ đạo các nhóm lớp duy trì thực hiện lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần để phòng chống dịch bệnh. |
| **3** | - Lưu trữ hồ sơ | - Chỉ đạo các cá nhân, các tổ: văn phòng, nuôi dưỡng tập hợp và rà soát lại hồ sơ nuôi dưỡng, sổ sách cá nhân. Đóng gói lưu trữ. |
| **4** | - Công tác khác | - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công.  - Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng cho nhân viên.  - Phối hợp tổ chức ngày quốc tế thiếu nhi 1-6.  - Phối hợp tổ chức cho CBGVNV thăm quan, nghỉ mát. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 7/2026**

| **TT** | **Công tác trọng tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Vệ sinh môi trường | - Duy trì công tác vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng dịch bệnh trong hè. |
| **2** | - Kiểm tra hoạt động của nhân viên. | - Kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.  - Kiểm tra hoạt động dây chuyền, giao nhận thực phẩm của bếp ăn bán trú.  - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn trong hè. |
| **4** | - Bồi dưỡng chuyên môn cho nhân viên. | - Sinh hoạt chuyên môn theo định kỳ.  - Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng máy vi tính cho nhân viên nuôi dưỡng. |
| **5** | - Công tác khác. | - Tham gia công tác tuyển sinh, trực tuyển sinh theo lịch phân công.  - Phối hợp tổ chức cho trẻ thăm viếng đài Liệt sĩ nhân kỷ niệm ngày Thương binh liệt sĩ 27/7. |

**KẾ HOẠCH THÁNG 8/2026**

| **TT** | **Công tác trong tâm** | **Biện pháp thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **1** | - Làm tốt công tác phòng các dịch bệnh theo mùa. | - Chỉ đạo nhân viên y tế xây dựng kế hoạch và có những biện pháp cụ thể phòng chống các loại dịch bệnh theo mùa.  - Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh phòng nhóm, vệ sinh lau mặt, rửa tay cho trẻ của giáo viên các nhóm lớp. |
|  | - Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm | - Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình bếp ăn một chiều của tổ nuôi dưỡng.  - Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt quy trình tổ chức giờ ăn, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ. |
| **2** | - Ổn định đội ngũ, công tác chăm sóc bán trú | - Kiểm tra số lượng trẻ ra lớp.  - Phân công nhiệm vụ cụ thể cho nhân viên. Bố trí cho nhân viên nuôi dưỡng khám sức khỏe định kỳ để đảm bảo đủ tiêu chuẩn phục vụ công tác nuôi dưỡng. - Chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện lịch sinh hoạt của trẻ, đảm bảo giờ giấc ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân. |
| **3** | - Công tác khác | - Tham dự các lớp tập huấn cấp trên tổ chức.  - Tham mưu xây dựng, sửa đổi quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ trong nhà trường.  - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công. |

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP**    **Lê Khánh Huyền** | **HIỆU TRƯỞNG** |